

Chương trình học bổng VOSA- 10 năm nhìn lại



Ông Lương Đình Chuyên, hiện đang sống tại Quận Tân Bình Sài Gòn, ông là người đã gắn bó với VOSA ngay từ khi thành lập. Phụ trách phần học bổng của VOSA, 10 năm qua ông đã lặn lội đi từ Cần Thơ rồi xuống Đức Hòa Đức Huệ, rồi lên Lâm Đồng, ghé Xuân lộc, đi Biên Hoà, rồi lại lang thang trong các ngõ hẻm sâu thẳm của khu lao động Sài Gòn để tìm tới các học sinh nghèo, lấy đơn xin, lấy phiếu điểm, rồi xác minh từng trường hợp cho VOSA, rồi lại phải đi phát học bổng và lấy thư cảm ơn của từng cháu. Máy trăm cháu học sinh đã một phần nhờ công ông lặn lội mà thoát được cảnh đời nghèo thất học.....

Trước hết, xin báo cáo sơ qua đôi nét về quá trình mười năm hình thành và phát triển chương trình học bổng VoSa tại VN từ những ngày khởi đầu. Ngày ấy 1994 trong một lần về thăm quê hương của cô Thủy Phạm, một người rất tha thiết với công tác xã hội và việc làm từ thiện bác ái , phần nữa cũng do lòng trắc ẩn thôi thúc trước một thực tại đáng thương của bao lớp người bất hạnh. Bất gặp nhan nhản khắp nơi trên khắp các nẻo đường thành phố mà những xuất học bổng đầu tiên được trao cho các cháu học sinh có hoàn cảnh đặc biệt. Những năm đầu khả năng có hạn, sự đóng góp đóng khung trong phạm vi gia đình, nhưng mỗi năm cũng có một số học bổng trị giá từ 30 đến 40 USD cho mỗi xuất bao gồm tiền học phí và dụng cụ áo quần đồng phục học sinh. Đó là điều quý giá vô cùng trong thời điểm bấy giờ. Thời gian qua đi, mỗi năm số học bổng một tăng thêm, chỉ sau 2 năm đã có con số ổn định từ 30-40 xuất, đặc biệt từ năm 1999 được một số ân nhân quảng đại đóng góp bảo trợ cho những xuất có trị giá 100 USD/năm nâng tổng giá trị học bổng lên cao để hôm nay có một con số thống kê đáng khích lệ.

Ngoài ra còn đóng góp cho các công tác khác như:

- Sửa chữa, chỉnh trang 2 lớp học tình thương tại Long Mỹ Cần Thơ.
- Giúp sách vở, học cụ cho 2 lớp học tình thương tại Suối Nghệ, Bà Rịa.

- Phát cặp sách, tập vở, học cụ cho 20 học sinh trợ học tại ký túc xá Long Mỹ Cần Thơ, 200 học sinh nghèo tại Xuân Lộc, và cho hàng ngàn trẻ mồ côi tại 12 nhà tình thương từ Sài Gòn lên đến cao nguyên Kontum.
- Quà tặng ngoài học bổng cho các cháu học sinh của các ân nhân tài trợ.

Mười năm nhìn lại một mốc điểm thời gian, kiểm chứng sự phát triển và những thành quả đạt được và chắc chắn không có chỗ đứng cho một sự tự mãn, một sự khẳng định, mà chính là một việc rà soát lại toàn bộ kế hoạch để có thể chuẩn bị những gì cần thiết cho đoạn đường sắp tới và hướng về tương lai xa hơn, đồng thời cũng là dịp khơi dậy sự kết nối gắn bó hơn giữa mọi thành viên.

Riêng với bản thân, bụi thời gian phủ xuống 10 năm đồng hành với VoSa có thể làm mờ đi những chi tiết, nhưng có lẽ chưa đủ độ dày khiến quên đi mọi chuyện, buồn vui hoà trộn và dấu ấn đã hằn sâu vào tiềm thức cho đến hôm nay vẫn còn đủ độ nóng khơi dậy cho một niềm cảm xúc.

Ngày ấy(1994) tiếp nhận ý định về một học bổng “Anh xem có cháu học sinh nào nghèo, mồ côi, học giỏi, em có thể giúp đỡ được một số “ đó là lời của cô Thủy Phạm một lần ghé thăm trong một dịp về thăm quê hương. Thoáng qua một suy nghĩ : hoàn cảnh nghèo thì nhiều lắm vô số kể , học trò nghèo vào thời điểm này lại là đa số, nhưng nghèo mà học giỏi thì cần phải xem lại. Thế là một buổi chiều vào giờ tan học lọc cọc chiếc xe đạp mini len lỏi vào một xóm nghèo của Sài Gòn. Điểm đến đầu tiên là một xóm nhỏ ven kênh Nhiêu Lộc chạy dài từ cầu Ông Tạ đến cầu Sạn, đến nơi ấy điều dễ nhận trước hết là cái mùi ngai ngái đặc trưng của cống rãnh. Người dân gần đây gọi là khu ổ chuột. Đạp xe vào sâu trong xóm, ấn tượng đầu tiên đập vào mắt trước nhất là những căn nhà nhỏ bé tí chên vênh nửa bám trên bờ nửa chông choai dưới đồng nước đen nghịt đầy rác rến nồng nặc được dựng lên bằng tổng hợp mọi thứ vật liệu:tôn cũ, giấy dầu..., nhiều nhà chẳng có cửa. Những chiếc xích lô xe đẩy tự chế để nửa trong nhà nửa ngoài hẻm chằng chịt khoá xích để ngăn ngừa sự mất cắp. Cư dân ở đây sống bằng đủ mọi nghề: đạp xe cycler, bán chè rong, đẩy hàng thuê cho chợ Phạm văn Hai. Lang thang đảo mắt hết xóm cũ nhà nào có thấy tập, sách lại ghé vào thăm hỏi. Cũng may người nghèo chẳng có gì để mất nên dễ dãi chẳng nghi ngờ gì. Đầu tiên là cháu Minh Huy mồ côi cha, cháu Bảo Lộc, cháu Thuý Vy và tiếp những ngày sau đó nhưng xa hơn chút nữa thuộc địa danh quận 3 có cháu Thảo Nguyên, sang Lạc Long Quân có cháu Thiên Thanh, Thuý Hà, vượt cầu chữ Y sang quận 4 tìm cháu Mỹ Linh , Ngọc Yến (Mỹ Linh sau này được VoSa tài trợ hết bậc đại học)

Chính từ những nơi ấy những đứa con tinh thần đầu tiên được chọn lựa và cũng chính nơi ấy đã trở nên quen thuộc lui tới suốt nhiều năm trên bước đường công tác. Có chứng kiến những hoàn cảnh bi thương ấy mới có thể cảm nhận được đầy đủ nỗi tủi nhục đau buồn thân phận người nghèo, nhất là khi trao tặng món quà đầu tiên đến gia đình các cháu. Trước nỗi vui mừng ngấn lệ của các bậc phụ huynh khiến mắt mình cũng thấy cay cay, cho đến bây giờ vẫn chưa vui xúc động. Có thể họ chưa phải là người nghèo nhất trong những người nghèo nhưng vì phải kiệt sức vất cho con từng

giọt mồ hôi đổi lấy từng giọt mực nên đã trở thành người nghèo nhất . Thời gian lặng lẽ qua đi cùng với biết bao thay đổi, lần lượt các cháu đều tốt nghiệp trung học : Mỹ Linh, Thuý Hằng 96, Ngọc Yến , Minh Huy, Thuý Vy 97, Bảo Lộc, Thảo Nguyên 98 và cũng chính vào năm ấy, cái xóm ổ chuột ngày ấy cũng bị xoá đi cùng với kế hoạch giải toả , khơi sâu lòng kênh Nhiêu Lộc. Vị trí của nó giờ nằm giữa dòng sông hai bờ kè đá. Dòng chảy đã cuốn trôi đi vào dĩ vãng tất cả những cảnh tượng thảm thương bầy hầy của một xóm nghèo từng mang tên gọi chẳng dám tự hào chút nào, cả những đứa con tinh thần cũng lang bạc khắp nơi. Giờ đây đã trưởng thành bước tiếp những bước đi vào đời với long đầy tự tin. Một chút niềm tin vào những chồi xanh hy vọng mà VoSa đã âm thầm gieo cấy trong suốt nhiều năm qua đang dần dà n lớn lên và biết sống vì người khác. Một chút niềm vui và tự hào vì có chút mồ hôi mình hoạ vào trong đó góp phần làm sáng lên cái lý tưởng cao đẹp trong chọn lựa của VoSa.



Ông Chuyên và cái "nhà" như chòi vẹt của gia đình em Vương Minh Thắng năm 2001. Hai tấm gỗ ghép lại là nơi cả nhà ăn cơm và ngủ. Bên cạnh là "bàn học" của Thắng. Vô "nhà" này phải cúi khom khom chứ đứng thẳng là đụng đầu liền!!!

Trên bước đường công tác 10 năm qua để lại biết bao kỷ niệm đáng nhớ, biết bao dấu ấn khó quên. Có thể mỗi cháu học sinh được chọn lựa là một kỷ niệm: kỷ niệm về những chuyến đi rong duổi băng đồng vào sâu trong vùng quê Đức Hòa, Long An để trao học bổng cho các cháu Vũ Anh, Châu Thanh, Anh Vũ.

Kỷ niệm về lần vượt qua sông Đồng Nai cuộn cuộn mùa nước lũ bằng chiếc phà tự chế với những mảnh ván ghép lại trên những thùng phi để trao học bổng cho 4 cháu học sinh vùng kinh tế mới Tân Uyên.

Việc chọn lựa, có cháu do tình cờ gặp, có cháu tự tìm đến, có cháu do người quen giới thiệu.

- Cháu Đào thị Liên là một sự tình cờ. Tôi có đôi lần ghé thăm một lớp học tình thương gần nhà bắt gặp một cháu gái lớn trội giữa đám trẻ lau nhau, lần nào đến cũng thấy cháu cặm cụi viết. Soeur phụ trách lớp giới thiệu cháu tên Liên, gia đình ở ngoài Bắc quá nghèo khổ, phải một mình lang thang vào Nam bán báo dạo kiếm kế sinh nhai. Máy soeur thấy hoàn cảnh của cháu đáng thương và sợ cháu bị nguy hiểm trong cuộc sống của trẻ em hè phố nên đem về nuôi, ngày đi bán báo, chiều về học ở lớp tình thương và ngủ luôn ở đó. Cháu tâm sự: “nhà con nghèo lắm, nhiều anh chị em mà chẳng bao giờ được đi học. Cấy lúa thì lúc mất mùa, lúc lụt lội, đánh cá thì chẳng bắt được bao nhiêu cá nên cả nhà đói triền miên, vì vậy con theo bạn bè vào thành phố kiếm tiền gửi về cho cha mẹ nuôi các em”. Thì ra là vậy, cháu thuộc một gia đình “nghèo toàn diện” : nghèo vật chất, nghèo tinh thần, nghèo hiểu biết, nghèo thông tin. Và chính cái nghèo ấy đã vô tình đẩy con cái đến bờ vực thẳm mà không hề hay biết. Cháu đã học hết cấp 1 ở lớp học tình thương. Và nhờ học bổng bảo trợ của VOSA mà cháu được học hết lớp 8 tại trung tâm Giáo Dục Thường Xuyên Quận Tân Bình cho đến ngày gia đình cháu nhắn cháu trở về Bắc.
- Cháu Vương Minh Thắng nhà ở Cù Lao thuộc Phú Xuân, huyện Nhà Bè (một huyện nghèo nhất trong các huyện ngoại thành). Nhà Bè giáp ranh với vùng ngập mặn Cần Giờ. Nơi chằng chịt kinh rạch, bãi bồi. Miền đất này nổi tiếng vì nghèo, về kiếp sống lầm than chịu đựng của lớp người đang đổ mồ hôi sôi con mắt để có được chén cơm. Gia đình cháu Thắng sống bằng nghề đạp xe ba gác và bán khoai lang dạo, dân cư ở đây không có nhiều chọn lựa cho nghề nghiệp của mình. Nhớ về 2 năm trước, khi được thầy trụ trì chùa Lá giới thiệu, tôi và anh Giáo- cũng là người cộng tác với VOSA tại Việt Nam – tìm đến địa chỉ được cho. Trời buổi trưa nắng như đổ lửa, đầu tiên ghé vào vấn an thầy trụ trì chùa Lá để xin nước uống và xin được giúp đỡ chỉ đường. Len lỏi lối mòn giữa các hàng dừa nước dẫn vào nhà cháu. Trước mắt thấy hiện ra một cái chòi thấp lè tè nằm giữa các khóm dừa nước như chòi đụt mưa của những người chần vịn. Phải cúi rạp người mới có thể bước vào được. Chỗ học tập của cháu là 2 miếng ván đóng sát vách lá, tập sách xếp đặt gọn ghẽ phủ miếng ni lông tránh mưa tạt. Cha mẹ cháu không có nhà, trao đổi với cháu chỉ toàn nhận được câu trả lời rụt rè: “ ba má con không có nhà” và “ con không biết”. Cháu quá nhút nhát ! Nhưng khi kiểm tra tập vở thì thật ngạc nhiên vì cháu toàn đạt điểm 10/10. Hỏi ra thì cháu là học sinh giỏi mấy năm liền. Lòng rất vui, trở ra chùa, chào từ biệt thầy chùa Lá được mời bữa cơm chay. Cơm chùa thanh đạm mà sao thấy ngon lạ lùng, có lẽ vì lòng thấy vui vì giúp được cho đời.

- Cho đến nay, cháu Thắng đang học lớp 11, được học bổng bảo trợ của VOSA mấy năm liền, và cháu cũng đã giữ vững danh hiệu học sinh giỏi của mình. Căn chòi của gia đình cháu đã bị bão thổi xập, thầy chùa Lá đã cho gia đình cháu miếng đất nhỏ bên cạnh chùa và quyên góp trong phật tử giúp xây được ngôi nhà nhỏ mái tôn tường gạch là mái ấm mới của gia đình cháu.

- Trường hợp gặp gỡ cháu Bảo Trâm năm 2002 thì quả là một điều ngạc nhiên vì chẳng biết từ đâu mà địa chỉ lọt vô cặp hồ sơ. Nhưng cũng phải lên đường tìm đến thôi ! Nguyễn Ngọc Phương Phường 17 Quận Bình Thạnh, một cái tên đường lạ hoắc chưa từng nghe bao giờ !!! Quận Bình Thạnh thì bao la, giáp ranh các quận Gò Vấp, Thủ Đức

rồi lại quanh về Thị Nghè, Quận 1. Hỏi tới hỏi lui rồi cũng tìm ra ! thì ra nó nằm sát giòng kênh dưới chân cầu Thị Nghè. Theo địa chỉ lần đến, hỏi thăm chủ nhà trọ, điểm nhận điện là chiếc xe đẩy tự chế với nồi canh bún bán rong. Thế là gặp được cả 3 mẹ con cháu Trâm vì là ngày chủ nhật.

Trên chiếc ghế đầu kê sát bên vệ đường ngồi trao đổi tìm hiểu về gia đình cháu và được biết: quê mẹ con cháu ở tận miền Tây xa lắc xa lơ. Cha bỏ rơi mấy mẹ con từ hồi Trâm mới lên 3 tuổi. Hoàn cảnh nghèo đói cùng với nỗi tủi buồn tuyệt vọng đã đẩy mấy mẹ con vào giữa lòng thành phố với con đường mưu sinh nhẽ nhãi mồ hôi, đầm đìa nước mắt như hiện nay. Có biết bao nhiêu cặp vợ chồng sống không hôn thú, sinh ra một bầy con không giấy khai sinh. Đổ vỡ, chia tay, rồi dắt díu nhau về thành phố kiếm ăn mang theo hang loạt những cái KHÔNG : KHÔNG nhà, KHÔNG tiền, KHÔNG họ hàng quyến thuộc, và cái trở ngại lớn nhất là KHÔNG hộ khẩu, một rào cản chắc chắn nhất chặn đứng mọi ước mơ và hy vọng của lớp người ngụ cư. Gia đình cháu Trâm ở vào một trong những hoàn cảnh đó. Một chút vốn nhỏ nhoi chỉ đủ cho một nồi canh bún, với một khoản lời còm cõi, mẹ con chất chiu sống tạm qua ngày. Nhìn lũ trẻ bèo nhèo xơ xác, lếch thếch ngơ ngác, mặc cảm, điều đó khiến mình đau xót. Danh hiệu học sinh giỏi của cháu là một cái may duy nhất để cháu được học ở trường công lập hệ A, đó là một sự nâng đỡ ngoại lệ đối với những trẻ không hộ khẩu thành phố như Trâm. 13, 14 tuổi đời nếu không được học hành, không được rèn cặp dạy dỗ thì làm sao có sự khôn ngoan cần thiết để tự bảo vệ mình ? những bước chân chênh vênh giữa lằn ranh mong manh khó phân định giữa tốt và xấu, thiện và ác, giữa hy vọng và tuyệt vọng !!! chỉ một chút xẩy chân sẽ có thể tuột dốc cả cuộc đời. Gần trưa, ghé qua nhà trọ, chụp mấy tấm ảnh và quyết định ghi tên cháu vào danh sách gửi về VOSA.

Từ ngày thành lập đến nay(1994-2005). VOSA đã cấp phát 387 học bổng với tổng số tiền là 25,010 dollars. Tổng số học sinh được học bổng là 127 em, trong số này có 64 em đã xong trung học và 63 em đang học cấp 2 và 3. Trong 64 em kể trên có 7 em đã tốt



Xe canh bún đẩy đi bán dạo, phương tiện để sinh sống duy nhất của 3 mẹ con cháu Bảo Trâm. Hình dưới: ông Chuyên đang trao học bổng cho Bảo Trâm.



Ông Chuyên trao học bổng cho cháu Thắng năm 2004



Ông Chuyên trao học bổng cho cháu Thu Thủy ở Định Quán năm 2002.



*Hình bên trái: ông Chuyên trao sách vở cho nhóm 20 học sinh nghèo trợ học tại Long Mỹ Cần Thơ năm 2000.
Hình bên phải: Ông Chuyên trao học bổng cho cháu Xuân Kiều năm 2003.*

tại ký túc xá Long Mỹ Cần Thơ năm 2000.

Thư của Ip Sùi Sáng, một trẻ mồ côi đang được chùa Lá nuôi dưỡng

Sài Gòn, ngày 5 tháng 8, 2003
Kính gửi hội VOSA

Con tên là Ip Sùi Sáng, con là một trẻ mồ côi cha mẹ, được một bà già lượm về nuôi lúc con mới sanh ra. Lớn lên con gọi bằng bà ngoại, nay ngoại con đã hơn 80 tuổi, ngoại sợ ngoại chết đi không ai lo cho con, nên gửi vào mái ấm chùa Lá. Được thầy trụ trì dang tay đón nhận, con là đứa trẻ thứ 25 được thầy nhận và cho xuất gia tu học. Mà thầy con nghèo quá, thiếu thốn mọi thứ nên tụi con ăn chay nằm đất, không có phòng ngủ, giường để ngủ. Còn 8 cụ già yếu thì thầy cố gắng lo được giường ngủ.

Từ lâu ăn đơn sơ đạm bạc, thiếu trước hụt sau. Từ khi được VOSA hỗ trợ giúp đỡ, thỉnh thoảng được một bữa cơm ngon để ăn, có nước ngọt để uống, tập sách để học, có đồ để chơi, giải trí, con thấy vui vô cùng, nên con xem cô hội trưởng là mẹ nuôi của con. Vì con không có mẹ, nên được mẹ Thủy thương con, lo cho con ăn học, vui chơi, giải trí, làm giảm bớt gánh nặng cho sư phụ con, nên ơn thầy giáo dưỡng, ơn mẹ thương yêu lo lắng, nên con ước mong Hội VOSA có được nhiều người đóng góp để Hội lo cho mái ấm chùa Lá cũng là chùa Huyền Trang của con.



Ip Sùi Sáng năm 2004 tại chùa Lá

Con ước mong có nhiều Hội như Hội VOSA để lo cho các trẻ mồ côi cơ nhỡ ở Việt Nam còn nhiều lắm.

Con kính chúc Hội VOSA càng ngày càng lớn mạnh, hội viên an khang thịnh vượng, kiết tường như ý.



*Đại Đức Thích Truyền Tứ (trụ trì chùa Lá) và các em mồ côi năm 2001.
Chùa Lá nằm ở một cù lao sâu trong huyện Nhà Bè. Lúc đó chùa chỉ là một cái chòi lợp lá, vách bằng tôn cũ, trẻ mồ côi ngủ trên nền xi măng. Nay chùa đã được xây lại khang trang rộng rãi, trẻ mồ côi đã có giường ngủ đàng hoàng.*

LÁ THƯ TỪ CHÙA LÁ

Sài Gòn, ngày 20 tháng 8 năm 2003

Kính gửi VOSA kính mến,

Chúng tôi là Chủ Tăng chùa Lá, cũng là mái ấm tình thương ở số 456/35 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, TPHCM. Chùa Lá chúng tôi ở một huyện nghèo ở ngoại thành. Dân chúng nghèo nàn xa xôi không nước máy, nước sông thì ngập mặn nên Chùa Lá cũng cùng số phận. Chùa Lá bằng cây lá đơn sơ, qua tháng năm nước ngập Chùa, mái lá thì dột, cuộc sống cực khổ mà lòng từ bi không thể thiếu, không thể khoanh tay đứng nhìn các em mồ côi cơ nhỡ lang thang lề đường xó chợ, nên đang tay ra đón nhận về nuôi dưỡng 25



Thà và các em mồ côi chùa Lá năm 2003

cháu bất hạnh và 8 cụ già neo đơn. Nhưng lực bất tòng tâm, sức người có hạn, thiếu trước hụt sau, lo ăn lo mặc, lo tập vở tiền trường học hành, vì xa xôi hẻo lánh ở một vùng quê, ít người lui tới nên vất vả trăm bề. Từ khi được Hội VOSA quan tâm giúp đỡ thỉnh thoảng trợ duyên, lương thực thực phẩm, tập viết học hành, đồ xài cá nhân cho các em, làm cho tôi nhẹ bớt gánh nặng là niềm an ủi lớn nhất của tôi, vì khi gặp quý Hội VOSA, các em vui lắm, mừng lắm cũng như trẻ thơ gặp mẹ đi xa về, được quà bánh ăn ngon lành, được bữa ăn do hội VOSA chiêu đãi thịnh soạn, các em khen ríu rít với sư phụ: “Cô Thủy cho con ăn cỗ, còn sư phụ chỉ cho ăn rau luộc nước tương, ăn hoài ngán quá!!!” Nay ngoài ăn thức ăn ngon còn có CoCa để cụng ly, các em nói: “Hội VOSA muôn năm”. Thấy các em vô tư quá, các em ngây thơ quá nên tôi thường mong ước có tiền để lo cho các em ăn khá hơn. Vì nếu có chút ít lại phải lo tiền học, tiền quần áo, thuốc men nên chưa lo chỗ ngủ của các em chu đáo.

Sau khi tụng kinh rồi các em giăng mùng ngũ dưới đất vì không có đủ phòng, đủ giường. Nên Hội VOSA lo được đến đâu thì hay đến đấy.

Chúng tôi ước mong Hội VOSA lớn mạnh hơn nữa, dồi dào hơn nữa để lo cho các nơi gặp khó khăn. Trên thế giới có được nhiều Hội như VOSA để lo cho các mồ côi khó khăn...

Kính chúc cô Thủy cùng quý Hội VOSA thân tâm, thường lạc, vạn sự kiết tường.

TM. Chùa Mái Lá
Thích Nguyên Tứ

Thư của Ami, một trẻ mồ côi người Thượng đang được các soeur nuôi dưỡng tại nhà tình thương xã Tà Nung, tỉnh Lâm Đồng

Con tên là Ami, năm nay con mười tuổi. Con đã được sống với Bà và các Cô ở Tà-Nung 06 năm. Khi con phải xa ông ngoại và đi của con, con rất buồn! Vì khi tới Tà-Nung con phải sống toàn với người lạ, có người lớn hơn con cũng có người nhỏ hơn con. Bây giờ con đã lớn hơn một chút, con được hiểu là bố mẹ con đã chết, Ông ngoại và đi không nuôi con được nên đã cho con vào nhà mồ côi. Con được Bà và các Cô thương con lắm, cho con ăn ngon mặc đẹp, lại cho con đi học. Năm nay con đang học lớp Năm trường làng Tà-Nung.



Với thời gian con đã hiểu được đôi chút, nhờ Bà và các Cô chăm sóc dạy bảo con ngoan hơn và học cũng khá. Rồi được biết có mấy Cô Chú trong Hội VOSA, cứ mỗi năm đến thăm chúng con, mang tới cho chúng con rất nhiều thứ: áo quần, sách vở, bút thước, đồ chơi, kẹo bánh . . . lại cả gạo và tiền để Bà và các Cô nuôi chúng con. Chúng con rất vui khi thấy các Cô Chú của Hội VOSA đến thăm và rất nhớ các Cô Chú. Nhớ nhất là cô Thủy, cô vui lắm, cô hỏi thăm, xoa đầu từng đứa. Năm ngoái, cô Thủy về thăm cho chúng con gạo nếp và đậu xanh để gói bánh chưng, bánh tét, rồi bánh mứt, đường để ăn Tết.

Chúng con sống với nhau rất vui. Có lúc thì chăm học, nhưng có bữa chúng con cũng hư lắm. Hôm trước, ba đưa tụi con đi học rồi trốn ra suối bắt tôm lợi nước, bắt cá đốt lửa nướng ăn, không về nhà, làm cho Bà và các Cô phải lo lắng đi tìm. Khi gặp thấy chúng con, Bà và các Cô không la mắng, chỉ lo chúng con bị lạnh và đói, vì chiều hôm đó trời mưa rất lớn. Về đến nhà, Bà nói các Cô lấy quần áo thay cho chúng con và lấy cơm cho chúng con ăn, may quá chúng con không bị la, bị phạt. Từ bữa đó, chúng con không dám trốn vào rừng nữa.

Con còn nhớ, một hôm con bị đau bụng nhiều, con khóc, không ăn cơm được và cũng không đi học luôn. Bà và các Cô rất lo cho con, đưa con đến trạm Y tế mua thuốc uống, cho con uống sữa. Rồi con ngủ, sáng hôm sau thức dậy con thấy hết đau và có thể đi học với các anh chị được.

Ở đây con có rất nhiều anh chị em, mấy chị lớn thường phụ với Bà và các Cô lo cho chúng con ăn uống, tắm rửa, giặt đồ . . . thật là một gia đình hạnh phúc.

Chúng con có được sống như hôm nay là nhờ có Bà và các Cô, nhất là các Cô Chú trong Hội VOSA. Chúng con cảm ơn các Cô Chú nhiều lắm. Rất mong mỗi năm các Cô Chú, Cô Thủy người mà con nhớ nhất, lại về thăm chúng con.

VUI BUỒN CÙNG VOSA NHỮNG CHUYẾN CÔNG TÁC VÙNG XA

Lương Đình Chuyên

”Những kỷ niệm ở Cần Thơ là bao điều đáng nhớ” với Vosa còn như thế, lẽ nào mình lại có thể quên được. Nhớ đến những chuyến đi rong ruổi đường xa rạc rài nắng gió lên xe xuống phà qua sông Tiền, vượt sông Hậu về tận vùng sâu xa tít của tỉnh Cần Thơ, tìm đến chia sẻ cơm áo với người nghèo. Những cuộc gặp gỡ tiếp xúc của Vosa với phụ huynh các cháu học

VOSA phỏng vấn học sinh của lớp học tình thương nhà thờ huyện Long Mỹ-Cần Thơ năm 1998.



sinh trong dãy nhà lá cột kèo mục nát rã rệu như muốn đổ ập xuống bất cứ lúc nào giữa bầu khí hâm hấp oi nồng tiết trời tháng 3, mồ hôi tuôn vã nhỏ giọt, nước mắt cảm xúc trào dâng vì quá cảm động và hạnh phúc bỗng dưng được quan tâm chia sẻ và giúp đỡ; thấp sáng niềm hy vọng, chấp cánh cho những ước mơ bình dị đủ ăn và được học hành đang bị chao đảo ngăn chặn vì hoàn cảnh.

Quả là bao điều đáng nhớ. Nhớ đến những buổi tiếp xúc trao đổi kinh nghiệm công tác phục vụ, trải rộng tâm tình cùng với thao thức về kế hoạch còn trong dự tính của LM sở tại với Vosa lần đầu gặp gỡ mà gắn bó thân thương như những người bạn quen biết từ lâu. Hai con người, hai tư cách, hai hoàn cảnh, hai cuộc sống, hai niềm tin có thể là những cách biệt của thời quá khứ xa xưa nhưng nay không còn, chỉ còn là những khác biệt lại luôn là những yếu tố cần thiết trong mối tương quan hòa đồng để tìm tới khám phá ra chân lý, chất lọc được những giá trị tinh ròng làm sáng hơn, xác tín hơn trong niềm tin khác biệt nơi mỗi con người, nhất là những người có cùng một hướng nhìn, chung một lý tưởng, chung một chọn lựa: chọn lựa dẫn thân hy sinh phục vụ cho hạnh phúc người nghèo. Một chọn lựa mang giá trị nhân bản cao quý vượt ra khỏi những tầm thường của cá nhân luôn quan niệm và duy trì mối tương quan có qua có lại; thì chọn lựa người nghèo để sống cùng, sống với, sống cho xem ra là một chọn lựa “khờ dại” dưới con mắt người đời. Cho là với bớt là mất đi và cho người nghèo là mất đi vĩnh viễn vì người nghèo có gì đâu mà trả lại. Đó là một chọn lựa mang đến nhiều thách thức nhiều đấu tranh từ ngoại vi đến nội tâm. Đó là một chọn lựa bước vào con đường hẹp nó na ná như con đường từ hoàng cung lộng lẫy dẫn tới gốc cây bồ đề, như con đường từ hang đá Bêlem đến núi Sọ chỉ gặp toàn những kẻ khố rách áo ôm lũ trẻ chần chiền chần bò, những kẻ đui mù què quặt, những kẻ bần cùng bị gạt ra ngoài xã hội v.v....

Quả là bao điều đáng nhớ. Nhớ đến buổi cơm tối anh chị em ngồi mạn đàm xung quanh chiếc đing cùng với ghế đủ loại đồ cạnh chập cái cảnh thiếu nần của cuộc nơi đây. Xuê như chính con sở tại. Điều thú vị trên bàn món đặc sản rần nào rùa ... cái món ... của giới bình



Chiếc ghe VOSA tặng Long Mỹ năm 1999 để đưa học sinh đi học

bàn tròn long những chiếc dưới ánh đèn chờn, toát ra thốn nghèo sống con người xòa, bình dị người chủ nhân ngạc nhiên đến lại toàn những quý hiếm: nào và lại có thêm truyền thống dân Bắc Kỳ;

thì ra cho dù đã hơn 30 năm sống trôi nổi khắp vùng đồng bằng sông nước. Chất Nam Bộ thấm đẫm đến từng chân tơ kẽ tóc, trong dáng dấp khắc khổ của một nông dân, vẫn còn đọng lại cái gì đó như một phong thái hiếu khách của người dân Bắc Kỳ chính hiệu; vì thế câu chuyện cứ nổ ra râm rang bất tận xoay quanh mọi đề tài từ cuộc sống con người đến cung cách phục vụ, văn hóa nghệ thuật, tâm linh và thực tại, côi phức côi trần v.v... khi con người có điều kiện nào đó nói lên được suy nghĩ của mình và được người khác đón nhận cảm thông thì đó là một niềm vui và hạnh phúc lớn lao nhất và vì thế đã trở nên thân thiết hơn. Đồng ăn cùng bàn, đồng ngồi cùng chiếu, tiếp nhau từng miếng ăn, mời nhau từng chung rượu. Cánh đàn bà thì nhâm nhi nhỏ nhẹ nói nhiều hơn ăn, nhóm đàn ông ôi thôi ăn cũng chẳng bao nhiêu nhưng uống thì vô kể ly rượu cứ xoay vòng liên tục rót đầy rồi cạn, uống cạn rồi lại rót đầy. Quả thực ngàn năm một thử, dân thành phố, người phương xa đặng dân miệt vườn gặp nhau trong phong cách Nam Bộ: “ăn cho chết để có tình, uống cho ngất ngư để gọi nhau là anh em” mà đã là anh rồi thì vô tư, chẳng cần e dè, chẳng cần khách sáo, chỉ còn tấm chân tình và niềm vui vô tận. Chịu trận nhiều giờ, bầy muỗi đốt liên tục, chạy trốn vào giấc ngủ mang theo cả những câu chuyện còn dở dang và niềm vui chưa trọn vẹn.

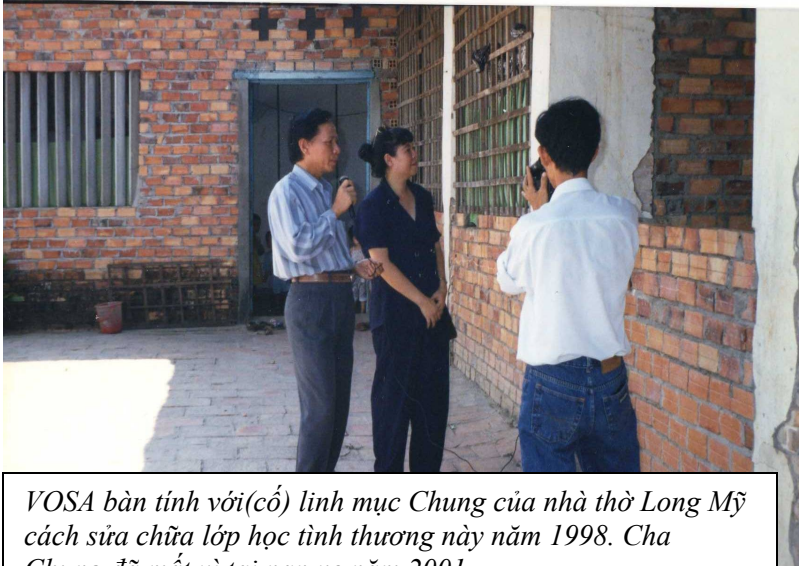
Đêm về khuya, giấc ngủ chập chờn trong tiếng gió rì rào, giữa tiếng côn trùng rả rích, tiếng máy tàu âm ỉ xình xịch ngoài sông. Cuộc sống vẫn luôn tiếp diễn không ngừng nghỉ bất kể kể ngày đêm, sáng tối.

Đĩa cơm nếp nấu vôi, tô mắm lóc chưng nóng hổi, bữa điểm tâm tiễn khách về thành phố đậm đà lạ miệng. Thời gian qua đi,



VOSA tài trợ để sửa chữa lớp học tình thương này năm 1999.

hơn một năm sau khi có dịp anh chị em lại cùng nhau vượt hơn 200 cây số tìm về với thời gian chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi vừa đủ đi một vòng quanh vực, cùng với nhau một bữa trưa đơn giản với lẩu mắm đặc trưng Nam Bộ, tô bún nóng hổi cay xè. Anh chị em nào không quen mắm đã có sẵn mì gói nước sôi thay vào. Chân tình là thế, giản dị nhưng trân trọng, đơn giản nhưng không đơn điệu.



VOSA bàn tính với(cố) linh mục Chung của nhà thờ Long Mỹ cách sửa chữa lớp học tình thương này năm 1998. Cha Chung đã mất vì tai nạn xe năm 2001..

Tiến khách lên đường, một cánh tay vươn cao vẫy chào. Hình ảnh ấy mang quá nhiều ý nghĩa: Một lời cầu chúc bình an? Một lời dục dã nhấn nhủ? Hay chính là một lời giã biệt ? ! !

Hôm nay, nếu có dịp trở lại Long Mỹ Cần Thơ để được chứng kiến nhiều cái lại: đây Ký túc xá ngày ấy dài 7 gian với 2 tầng lầu, 2 phòng lầu đã là một điều lạ,

giờ còn lạ hơn nữa vì được tiếp tục nối thêm 7 gian nữa ra tận ngoài đường. Chiếc ghe nhỏ ngày ấy chỉ chở 10 học sinh đã thấy rộng, giờ được thay thế bằng một ghe máy hàng ngày có thể chở được 50-60 học sinh từ Trà Ban về Long Mỹ học chữ và học làm người. Mọi kế hoạch Vosa đã từng được nghe giờ đây đang trong điều kiện khả thi. Người dân Long Mỹ nói: “Quả là như mơ” thật như mơ, mơ mà là thật. Có một điều gì đó rất khó lý giải. Một điều hiển nhiên khác nữa có thể cũng mang đến cho Vosa chúng mình không ít niềm vui: cháu Phúc Huy một học sinh đầu tiên vùng sâu của Vosa nhận học bổng từ năm 1997 và tốt nghiệp Trung học năm 2000 nay đang là

Sinh viên năm thứ 4 trường Y. Cháu tốt nghiệp năm 2002 đang quyết tâm để trở thành thầy giáo nơi quê mình. Cháu Minh Chí, cháu Tú Trang vừa mới tốt nghiệp. Riêng Tú Trang đang tập tễnh bước vào con đường tận hiến phục vụ người nghèo nguồn bổ sung quý giá cho lực lượng còn quá mỏng trong các trại Mồ côi, nơi nuôi người già cả cô đơn. Quả thực, những hy sinh, những giọt mồ hôi, những giọt nước mắt ngày nào hòa quyện vào nhau đã trở thành nguồn động lực cuốn hút các cháu mạnh dạn bước vào một chọn lựa đầy lý tưởng. Lại thêm một điều gì đó rất khó lý giải.

Phỏng vấn để cấp học bổng cho học sinh nghèo ở Long Mỹ.



24 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2003

Một tấm lòng nhân ái

Lương Đình Chuyên

Bỗng dưng chợt nhớ đến một vị ân nhân đã một đôi lần gặp gỡ, đã cùng nhau đến từng nhà các cháu học sinh. Một người bạn lớn của VOSA, tuy rằng tuổi đời chưa lớn, nhưng rất lớn về sức nặng của lòng nhiệt tình, giúp đỡ và công tác, lớn về khả năng tư duy, nhân cách và lòng đạo, người luôn có cùng một thao thức đồng cảm với những mảnh đời bất hạnh, người luôn kịp thời tung ra những chiếc phao cứu sinh, nâng đỡ những hoàn cảnh bấp bênh của các học sinh nghèo giữa biển đời sóng gió. Có thể nói những gì được coi là thành công của VOSA trong những năm qua đều có một phần lớn đóng góp của vị ân nhân ấy. Những xuất học bổng hào phóng hàng năm gửi về mà trị giá hiển nhiên vật chất của nó có thể cải thiện được phần nào cho gia đình các cháu học sinh vượt qua được những bế tắc trong cuộc sống. Tiền bạc luôn là quý giá, nhưng điều quý giá hơn ở đây là một tấm lòng với cung cách thể hiện ở cách cho với cái nhìn bình đẳng, chân tình và cởi mở. Một sự xê chia khác xa với cái nhìn của sự phân phát bố thí, khiến kẻ hèn ân có cảm giác được trân trọng, xóa đi cái mặc cảm tủi buồn trong thân phận con người. Nhớ lại lần đầu tiên gặp gỡ (2001) anh em chở nhau bằng xe gắn máy đến thăm các cháu học sinh của mình giữa một buổi tối gió mưa tầm tã, thời gian không nhiều nhưng cũng đủ để lại bao dấu ấn khó quên, học hỏi được bao điều cần học hỏi. Một cuộc điện thoại đột ngột, một cuộc gặp gỡ chớp nhoáng, một cái hẹn hình thành, một kế hoạch thăm viếng được hoạch định, 7 giờ tối có mặt. Gần giờ hẹn, mưa càng nặng hạt, mưa đang ở cao điểm của mùa, dồn dập, xối xả, biến đường phố thành sông thành suối. Đoạn đường dẫn đến nhà đang thi công tái lập, cống rãnh xẻ dọc xẻ ngang, đất đá từng mô từng đống, bùn đất nhầy nhụa trơn trượt, nhìn vào là cả một thách thức lớn chi thiên chí. Cuộc hẹn bất thành? Thực tình cũng thầm mong như thế, không hoàn toàn vì sợ khó, sợ nhọc nhằn mà tránh né hy sinh, chỉ ái ngại cho người anh em không thể thích ứng được với thực trạng hiện tại, nhưng quả là một điều ngạc nhiên đến thích thú. Khách đã ôm xe đến tận nơi. Một kinh nghiệm quý báu cho cuộc sống, một não trạng cần thay đổi nơi chính mình! Quần short, áo thun, giầy thể thao thì phải. Rất phù hợp, ướt nhẹ cho dù đã trang bị áo mưa. Một tách trà nóng cho ấm bụng và lên đường theo lộ trình sắp sẵn. Đẩy xe lội bì bõm, nước cống rãnh phun lên đen ngòm, nhớp nhúa lần dò đến gia đình cháu Nguyễn Thương, ngỡ ngàng cảm động là điều dễ nhận ra nơi thái độ của chủ gia. Tiếp tục lên đường ghé gia đình cháu Minh Vũ, quả là một ấn tượng kinh hãi đối với người lần đầu chứng kiến. Một cái nghèo “nguyên chất nghèo”, VOSA đã dành rất nhiều ưu đãi trong nhiều năm cho hoàn cảnh này với mong ước thay đổi được phần nào những gì cần thay đổi. Vượt qua những con hẻm nhỏ ngoằn ngoèo trở ra đường CMT8, xe từ từ rẽ nước hướng về phía Bảy Hiền quẹo Hoàng Văn Thụ đến thăm gia đình cháu Hồng Hạnh. Mưa vẫn cứ dai dẳng lát phát dưới ánh đèn đường, đèn xe loang loáng. Cặp mắt kiếng mờ nhòe, áo mưa ướt vớ vớ khiến phải cẩn trọng hơn, cảnh giác hơn. Căng thẳng, gõ cửa nhà cháu

Hồng Hạnh trước sự ngạc nhiên và xúc động của gia đình, một gia đình nghèo mà tươm tất, gọn gàng ngăn nắp với cảm giác ấm cúng dễ tiếp cận, hòa đồng chủ khách. Rồi nhà cháu Hồng Hạnh, trời cũng đã khá khuya, theo chương trình sẽ ghé thăm gia đình cháu Mai Lan. Trên đường Huyện Văn Bánh – Phú Nhuận và tiện đường đưa người anh em về khách sạn, nhưng rồi chương trình đành phải dang dở phần vì trời khuya, anh em dường như cũng đã thấm mệt vì đã dầm nước nhiều giờ, ly rượu thuốc quý chủ nhân mời cũng không đủ tác dụng làm vơi bớt đi cái lạnh đang thấm vào cơ thể. Thôi đành quay xe trở về, nhờ người nhà chở trả người anh em về khách sạn nghỉ ngơi. Một buổi tối qua đi thật vui vì những khoảnh khắc sống có ý nghĩa. Vui vì đã hoàn tất nhiệm vụ của người hướng dẫn đường. Vui vì cùng được đồng hành với người anh em phương xa trở về cùng nối tiếp vòng tay yêu thương liên kết tình liên đới giữa con người với những cuộc viếng thăm âm thầm đầy ý nghĩa bởi vì viếng thăm là gặp gỡ mà cuộc gặp gỡ nào trong đời thường mà chẳng mang lại những niềm vui.

Chân tình trong giao tiếp, tế nhị trong ứng xử, tận tụy trong công việc, đó là tính cách của người anh em VOSA. Một con người từng trải, một con người thành đạt, một Bác sĩ giỏi được nhận ra qua hành động và tâm tình chia sẻ, qua những lời khuyên bảo đạt ý chí cho các cháu học sinh, tận tâm hướng dẫn, truyền đạt cho thế hệ đàn em những kinh nghiệm quý báu của cuộc sống, những yếu tố tất yếu dẫn đến thành công. Đó là tất cả những điều quý giá luôn như những bông hoa tươi thắm tô điểm cho vẻ đẹp đạo lý, là mẫu gương điển hình về lòng nhân ái, vị tha, là lẽ sống nhân văn cao quý luôn có ý nghĩa và tác động to lớn như một liều thuốc bổ bồi dưỡng đạo đức và nhân cách, mang tính giáo dục ý thức về tình liên đới giữa con người.

Giờ đây khi trở về lại với bầu khí ấm cúng tiện nghi sau khi rũ sạch bụi đường của một chuyến công tác và chắc chắn rằng có một điều không thể xóa được đó là cái ấn tượng “sợ” nơi một số hoàn cảnh đã gặp và đang giúp đỡ. Quả đúng như chính lời tâm sự của người anh em trong chuyến công tác vừa qua: “Tôi rất sợ và đã từng nói với những người bảo trợ khác: cho thì cứ cho, giúp thì cứ nên giúp nhưng đừng có dại mà đi thăm sẽ phải mang mãi nỗi ám ảnh vào tâm trí”. Nhưng lạ thay, với ai đó thì như thế, riêng đối với bản thân mình thì lại khác, chẳng có lần nào về công tác tại quê nhà dù thời gian chỉ một hai tuần lễ đôi khi năm ba ngày cũng không thể không tìm đến với những cái “sợ”. Quả thực trái tim và lòng nhân ái luôn cao hơn cả những điều sợ hãi.

Thư của em Huỳnh Long Tài, một thanh niên khiếm thị đang sống tại cơ sở khiếm thị Bưng Sáng.



Huỳnh Long Tài, sinh năm 1974. Đã tốt nghiệp trường Cao Đẳng Sư Phạm khoa Nhạc. Tài hiện nay vừa làm massage, vừa dạy lớp đàn em trong cơ sở Bưng Sáng nhạc và massage.

Tài cũng đang học tiếng Nhật và tiếng Anh.

Sài Gòn, ngày 2 tháng 7 năm 2003

Cũng như bao trẻ khuyết tật khác, khiếm thị của chúng con luôn khao khát được học tập và làm việc như mọi người bình thường khác. Luôn mong được sự quan tâm giúp đỡ của các nhà hảo tâm để chúng con có điều kiện hòa mình vào cuộc sống xung quanh. Hiểu được điều đó, chính vì thế thầy Chủ nhiệm trường Bưng Sáng, Hội Vosa cũng như cô Thủy đã không ngừng ra sức chăm sóc tạo mọi điều kiện làm việc tốt nhất cho phòng massage, vật lý trị liệu của chúng con.

Cuối năm 1999, thầy đã khai trương phòng massage, cũng như từ những ngày đầu ấy, Hội Vosa đã cùng với thầy luôn theo sát từng bước đi của phòng chúng con. Con con nhớ cứ mỗi lần có dịp về nước thì cô Thủy không quên đến thăm trường của chúng con nói chung và phòng massage nói riêng. Chính điều đó đã là nguồn động lực giúp chúng con có thêm nghị lực trong cuộc sống. Bởi lẽ dù ở rất xa mà các cô chú trong Hội Vosa vẫn nhớ đến chúng con.

Nay chúng con đã ra nghề, đã phục vụ cho khách. Chúng con biết rằng đó là cả một quá trình lâu dài mà hội đã giảng rộng vòng tay dìu dắt chúng con đi. Hội không chỉ giúp đỡ chúng con về mặt vật chất mà còn giúp đỡ về mặt tinh thần. Công ơn đó chúng con khắc ghi mãi không bao giờ quên.



Long Tài đang massage cho khách

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm thành lập Hội Vosa, con xin thay mặt tất cả các bạn của phòng Massage để nói lên lời biết ơn của chúng con đối với Hội. Con xin chúc các

cô chú trong Hội được nhiều sức khỏe để tiếp tục giúp đỡ những người khuyết tật như chúng con. Chúng con là những học sinh của Trường Bình Sáng xin trân trọng đón nhận những tấm lòng cao quý của các cô chú.

Ký tên

Con: Huỳnh Long Tài

Cơ sở dạy trẻ khiếm thị Bình Sáng tọa lạc tại 266/5 Nguyễn Tri Phương, Quận 10, Sài Gòn. đây là một căn nhà nhỏ gác gỗ 3m x 12m của nhạc sĩ khiếm thị Đào Khánh Trường. Năm 1985, năm 1985, có đôi vợ chồng từ ngoài miền Trung đến năn ni nhạc sĩ Trường nuôi giùm 2 đứa con khiếm thị vì họ có những 10 đứa con và quá nghèo đến nỗi không có gì để cho những đứa trẻ này ăn! Thấy hai đứa trẻ ốm yếu nhưng lễ phép và có năng khiếu về âm nhạc, nhạc sĩ Trường đã nhận lời nuôi 2 đứa trẻ này. Đây là 2 đứa trẻ đầu tiên của Bình Sáng, sau đó tin lành đồn xa, dần dần lần lượt hết trẻ mồ côi khiếm thị rồi lại đến trẻ khiếm thị trong các gia đình nghèo khổ vùng nông thôn đã tìm đến xin nhạc sĩ Trường cứu mang. Những ngày đầu thầy trò chỉ có đủ gạo ăn ngày 2 bữa cháo, tình trạng bữa đói bữa no kéo dài đến 10 năm thì bắt đầu có những nhà hảo tâm giúp đỡ. Lần đầu tiên đến với Bình Sáng năm 1997, VOSA rất thương cảm khi thấy tình trạng sống quá chật vật của thầy trò tại đây. Mấy chục em trai xếp lớp như cá mè ngủ trên căn gác gỗ nóng bức, còn các em gái thì chen chúc trong căn phòng nhỏ phía sau. Nhưng các đứa trẻ khiếm thị này rất có kỷ luật, lễ phép, ngoan, rất cố gắng học tập để vươn lên, và rất yêu thương người thầy của các em: nhạc sĩ Trường. Thầy Trường đã cùng ăn, cùng sống một nhà với các em, và ngoài việc dạy nhạc cho các em, thầy Trường lại phải đi bỏ mồi cho các chợ sản phẩm các em làm ra(giò xách, chổi phui bụi, xâu chìa khóa, các đồ trang trí kể bằng sợi plastic) dù thầy Trường cũng là người khiếm thị 100%!!! Chúng tôi vẫn còn rất xúc động khi nhớ lần phỏng vấn bắt chợt 1 em khiếm thị ở Bình Sáng: “ con ước mơ cái gì nhất ?” em ngập thơ trả lời ngay : “con ước được ăn cơm với thịt!!!!”. Từ đó đến nay, ròng rã 8 năm trời, năm nào VOSA cũng tổ chức những bữa ăn ngon cho các em, lúc thì cháo vịt, lúc thì bún thịt nướng, lúc thì cơm thịt kho hột vịt, cơm thịt heo quay..., kèm theo đó là gạo và tiền để phụ thầy Trường nuôi các em.

Hiện nay cơ sở Bình Sáng nuôi 55 em khiếm thị gồm 14 nữ và 41 nam. Mỗi ngày, một buổi các em học văn hóa ở trường chung với trẻ em sáng mắt, buổi kia học âm nhạc (các loại nhạc cụ), buổi tối thì chia nhau học và sản xuất đồ thủ công như đan giỏ, móc chổi, kết con thú bằng sợi plastic...

16 em được học nghề massage bây giờ đang tự nuôi thân được và còn đào tạo các em khác.

Hai đứa trẻ đầu tiên thầy Trường nhận nuôi bây giờ đã là 2 thanh niên hữu dụng: em Nguyễn Tấn Huyền đã tốt nghiệp khoa nhạc trường Cao Đăng Sư Phạm, còn cô em gái của Huyền là Nguyễn thị Thân được đi du học ở Úc một năm, bây giờ Huyền và Thân đang phụ trách dạy nhạc, Anh Văn, và Computer cho các em nhỏ ở Bình Sáng.

Làm trẻ mồ côi bình thường đã là khổ rồi, nhưng trẻ mồ côi khiếm thị thì còn khổ gấp bao nhiêu lần???? các em khiếm thị chỉ mong có được một nghề nghiệp để tự nuôi thân, khỏi sống bám vào xã hội, các em rất tự hào và hạnh phúc khi kiếm được những đồng tiền do tự công sức lao động của mình làm ra.

NHỮNG TRÁI TIM TIM YÊU THƯƠNG

SOEUR NGUYỄN THỊ KHOÊ

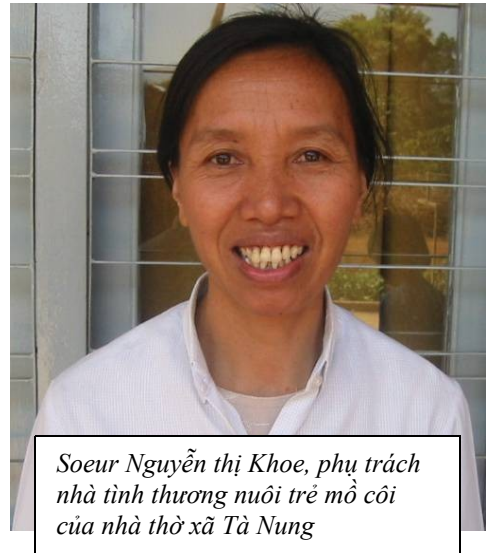
Khi tôi còn là cô bé học cấp II ở trường làng, ngày ngày đi học tôi phải băng qua một con đường có rất nhiều hoa dại mọc ở ven lề. Đi dọc hết con đường đó tôi luôn đứng lại để nghe tiếng cười đùa vang lên từng hồi hoặc có khi là tiếng khóc của chú bé nào đó mà tôi mừng rỡ rất là quen thuộc thân thương. Và tôi đã vui khi nghe tiếng cười đùa trong đó, đã buồn khi không cảm nhận được điều gì trong đó cũng như tiếng khóc vắng vắng, chắc có lẽ là của một em nào đó đang bị phạt, hoặc có thể là em đang buồn.

Cuộc đời cứ trôi qua, và trong tôi ngôi nhà nuôi các cháu mồ côi ấy đối với tôi quen thuộc và thân thương như căn nhà của mình. Học xong Tú tài, tôi được vào đó để tìm hiểu thêm về cuộc sống của các soeurs, tìm hiểu về cuộc sống của các em mồ côi trong căn nhà đó, và tôi đã khám phá ra một điều là tôi rất yêu các em bất hạnh đó. Tôi muốn dâng lên Chúa đời sống của tôi để phục vụ và yêu thương các em bất hạnh này.

Tôi không biết là để cho những ước mơ của mình thành sự thật thì các bạn có vất vả lắm không? Và có thành công không? Chứ riêng tôi để trở thành một người sống cuộc đời tận hiến để phục vụ nhất là cuộc sống các trẻ mồ côi thì tôi phải trải qua nhiều gian nan và thử thách đối với gia đình, xã hội và đối với bản thân tôi.

Khi tôi tốt nghiệp trường Cao Đẳng Sư Phạm tôi được phân công về dạy cho các em người Dân tộc ở K'Đơn. Ngày tôi đi nhận nhiệm sở mang theo một tấm lòng hăng hái và một trái tim mở rộng cùng với một ít mộng mơ, tôi cứ nghĩ đến một miền núi có gió mát, có hương hoa, có những đàn chim líu ríu khi chiều về, và như thế tôi cứ đi cho đến khi tôi gặp các em, những cô bé, cậu bé đen nhẻm, gầy gò, trần trụi, nhưng ánh mắt vẫn hồn nhiên, vẫn mỉm cười khi ai hỏi một câu gì đó. Có một cái gì đó đau xót trong tôi như một vết thương không được chăm sóc. Tôi đã nhận ra cuộc đời chỉ có ý nghĩa khi phải chia sẻ, thông cảm và phải được yêu thương nữa.

Rồi khi tôi vào Tà Nung không phải với tư cách là một cô giáo mà là một giáo lý viên, ở đây bốn phận của tôi là giúp cho các em hiểu biết về Thiên Chúa đơn giản như là một người cha của mình. Những tháng ngày đầu tiên ở đây đối với tôi mãi mãi là những kỷ niệm đáng quý nhất, vì những người Dân tộc ở đây họ sống như chim trời cá nước, không cần biết đến ngày mai, những gia đình nào không có của ăn thì họ nhịn đói (nếu không ai giúp họ cái gì đó để ăn) về bệnh tật là bạn thương xuyên của họ. Khi tôi thấy



Soeur Nguyễn thị Khoe, phụ trách nhà tình thương nuôi trẻ mồ côi của nhà thờ xã Tà Nung

những đứa bé cần cõ, rách rưới chiều chiều đến lấp ló trước cửa nhà tôi nhìn vào mỉm cười như tìm ai đó, như muốn nói điều gì đó. Nhìn các em tôi thấy mình không thể sống vô tư trên sự thiếu thốn, đói nghèo của họ được chẳng. Ngày đầu tiên tôi đem các em sống lang thang về nhà mình để chăm sóc chúng, tắm rửa, cho các em ăn uống, các em nhìn tôi vừa ngại ngùng vừa thân thiện, bập bẹ nói những tiếng người Dân tộc mà lâu lắm tôi mới hiểu ra. Dần dần các em đến đông hơn, đặc biệt là những con người Dân tộc họ đem các em bé tí đến cho tôi vì họ không thể nuôi chúng nổi, rồi có những trường hợp mà bố mẹ chúng không còn, họ cũng mang đến cho chúng tôi. Thế là căn nhà của tôi trở thành căn nhà mồ côi lúc nào cũng không nhớ nổi.

Cứ mỗi khi chiều về, sau một ngày lao động vất vả. Họ lại tụ họp trước căn nhà nhỏ bé của tôi để ca hát. Người Dân tộc vốn rất có năng khiếu về ca hát, họ hát rất hay, và tôi, tôi cũng có chút vốn văn nghệ khi còn học ở Phổ thông. Thế là giữa tôi với họ đã hình thành một mối giây liên kết thiêng liêng, thân thuộc, bởi tiếng ca hát, bởi sự chăm sóc của tôi đối với con cái họ và có lẽ cũng bởi nước da ngăm ngăm đen của tôi giống họ nữa. Khi có những quan khách đến thăm, tôi luôn bị Linh mục Thành giới thiệu tôi với quan khách như là một người Dân tộc chính cống, và họ luôn luôn nghĩ thật vậy. Mãi sau này họ mới biết là không phải như vậy. Đối với tôi đây là điều tôi vui hơn buồn vì có lẽ Chúa đã an bài cho tôi như vậy là để giúp đỡ những người nghèo khổ này một cách yêu thương tận tụy hơn.

Những ngày đầu tiên khi chính thức căn nhà nhỏ bé của tôi trở thành nhà mồ côi, dù rất yêu thương các em, nhưng tôi vẫn thấy rất lo lắng và vất vả, vì các em đã quen với đời sống hoang dã, chưa biết nề nếp. Tôi cùng với 2 chị em nữa chia nhau ra, canh chừng, chăm sóc và làm nương rẫy nữa. Nhưng Chúa đã không để cho chúng tôi thiếu thốn quá sức. Ngài thỉnh thoảng lại gửi đến cho chúng tôi những ân nhân giúp đỡ các cháu. Tôi còn nhớ mãi hình ảnh những Hội cứu trợ khi họ đến với chúng tôi đặc biệt là các anh chị trong hội VOSA, họ đã đến với tôi vào một buổi sáng khi mà tôi đang lao động. Nghe tin cha xứ cùng các anh chị trong Hội từ thiện đến viếng thăm, tôi rất mừng vì đó là niềm an ủi vô cùng lớn lao đối với tôi, các anh chị ấy rất thân tình và hết lòng giúp đỡ chúng tôi, khi thì mang cho chúng tôi những thùng mì gói, những cuốn vở, những cây bút, những quần áo và cả tiền bạc nữa. Mỗi lần các anh chị đến viếng thăm, tôi thấy có một cái gì đó cứ rộn ràng xao xuyến trong lòng. Nhìn các em cứ ngây ngô bẽn lễn nhìn họ, tôi thực sự xúc động, vì tôi biết trong mọi công việc từ thiện mà tôi đang làm, tôi không cô độc, tôi không làm việc một mình, nhưng đã có nhiều người cùng với tôi thực hiện. Cứ sau mỗi lần thăm viếng của các anh chị VOSA, các cháu lại hỏi tôi :”Họ là ai vậy hả Di? Họ có yêu chúng con không hở đi? Tại sao họ lại mang quà cho chúng con? Họ ở đâu vậy? Có xa không? “... và tôi lại bắt đầu giải thích cho các em hiểu sự hiện diện của các anh chị đó, cùng với những tấm lòng mà các anh chị đã mang theo để trao tặng các em. Dần dần các em đã hiểu và cảm nhận được tấm lòng bác ái mà những người từ thiện ấy đã mang tặng cho các em. Điều mà tôi yêu quý nhất nơi các anh chị trong Hội VOSA đó là cách mà các anh chị đã đối xử với các em: như là những người trong gia đình mà họ yêu quý. Từ ánh mắt, giọng nói, nụ cười, các anh chị đã làm cho các em cảm thấy mình được yêu thương. Tôi thực sự xúc động trước những hình ảnh ấy. Vì sau những lần mà các em cảm thấy mình được yêu thương thì các em sẽ lớn lên, sẽ hạnh phúc, và khi các em cảm

nhận rằng mình được yêu thương thì các em cũng sẽ biết yêu thương. Đó là đỉnh điểm trong cuộc đời phục vụ của tôi đối với các em.

Sự hiện diện của các anh chị VOSA thực sự là một niềm an ủi lớn lao đối với tôi. Tôi rất mong sự thăm viếng của các anh chị trong hội VOSA, vì các anh chị ấy đã đến để chia sẻ với tôi và với các em mồ côi bất hạnh ấy, cuộc đời của các anh chị đã mang lại cho các em hy vọng mới của cuộc đời, và đã dạy cho các em biết thế nào là yêu thương, và cuộc đời thật sự hạnh phúc khi mình biết chia sẻ với người khác trái tim, một trái tim tràn đầy chan chứa tình người.

Tà Nung, ngày 14 tháng 7 năm 2003

Nguyễn Thị Khoe

Phòng khám bệnh từ thiện miễn phí Vạn Thành, nhà tình thương nuôi trẻ mồ côi Tà Nung(trước đây ở xã Vạn Thành), và nhà nuôi trẻ suy dinh dưỡng Tà Nung là 3 cơ sở từ thiện do cố linh mục Nguyễn Văn Thành sáng lập năm 1994 tại tỉnh Lâm Đồng. Khi linh mục Thành mất vào năm 2000, soeur Lê Thị Tụ kế tục sự nghiệp của ngài và tiếp tục điều hành 3 cơ sở từ thiện trên hoạt động đều đặn.

- ***Phòng khám từ thiện Vạn Thành tọa lạc tại xã Vạn Thành, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Một năm trung bình khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho hơn 3000 bệnh nhân, 80% bệnh nhân là người dân tộc, còn lại 20% là người Kinh nghèo ở gần đó. Một tuần phòng khám làm việc 2 ngày, mỗi ngày phục vụ được 40 bệnh nhân. Bác sĩ do Chi Hội Chữ Thập Đỏ Thành phố Đà Lạt hỗ trợ, còn nguồn thuốc và y sĩ, y tá thì soeur Tụ chịu trách nhiệm cung cấp. Rất nhiều bệnh nhân người dân tộc phải đi bộ 2 ngày đường mới đến được phòng khám để xin chữa bệnh. Từ năm 1997 đến nay, năm nào VOSA cũng tặng cho phòng khám 1 thùng thuốc theo đúng danh sách thuốc phòng khám yêu cầu.***
- ***Nhà tình thương Vạn Thành năm 1997 nuôi 40 em, đến năm 2000, 18 em đã lớn, vì vậy còn lại 22 em nhỏ, soeur Tụ chuyển vào Tà Nung để các em đi học chung với người thiểu số cho thuận tiện. Từ năm 1997 đến nay, năm nào VOSA cũng đến tặng quà cho các em: quần áo, chăn mền, đồ dùng cá nhân, sách vở, học cụ, bánh kẹo, đồ chơi, và hỗ trợ tiền để soeur nuôi các em. Năm 2003, các soeur lập thêm một phòng khám từ thiện ở Tà Nung(nơi đây cách thị xã Đà Lạt 40 km đường núi rất khó đi), mục đích là giúp cho người nghèo ở vùng núi cao hẻo lánh này. VOSA đã tài trợ kinh phí để trang bị ban đầu cho phòng khám từ thiện Tà Nung.***

- *Nhà nuôi trẻ suy dinh dưỡng nhận 30 em mỗi đợt 6 tháng, các em khi mới vào đây thể trạng rất gầy yếu vì thiếu ăn, sau 6 tháng được cô giáo cho ăn đầy đủ và được dạy các thói quen sạch sẽ vệ sinh, các cháu được “ra trường” để nhận một lớp khác vào. VOSA hàng năm có đến thăm, cho các cháu quà bánh, đồ chơi, và hỗ trợ một phần nhỏ cho chi phí thực phẩm.*

Diệu Pháp, 09/09/2003

Nam mô a di đà Phật,

Hội Vosa kính nhớ!

Trong niềm hân hoan phấn khởi chào đón ngày kỷ niệm thành lập hội, sự thay mặt cho quý cô cùng các cháu Nhà tình thương Diệu Pháp có đôi lời cầu chúc tất cả các vị ân nhân trong hội mọi sự tốt đẹp nhất.

Quý vị ân nhân Vosa!

Thấm thoát đến nay, thời gian trôi qua đã được 10 năm rồi. Trong thời gian đó quý vị đã làm được biết bao việc tốt đẹp. Quý vị tung bay đi khắp mọi nơi, chia xẻ tình thương yêu, đem hết bầu nhiệt huyết của mình sưởi ấm những mảnh tình bất hạnh. Quý vị không quản khó khăn cực khổ, chắt chiu từng đồng để gửi đi khắp chốn khắp nơi. Biết bao người được giúp đỡ thoát khỏi cảnh đói khổ lam lũ, thay vào đó cuộc sống đầy đủ, tương lai sáng rạng. Chắc hẳn quý vị cũng mong ước điều đó? Không nói thì cũng biết quý vị là những người có tấm lòng vị tha vô hạn. Các cháu Nhà tình thương chùa Diệu Pháp có được như ngày hôm nay là nhờ sự thương yêu giúp đỡ của quý vị và cô Thủy.

Thật là “Hữu duyên thiên lý năng tương ngộ”. Cô Thủy về nước tìm hiểu biết rõ ở vùng xa xôi hẻo lánh có nuôi trẻ mồ côi. Cô tần tảo đến tận nơi xem nơi đó có phải không? Kỳ thật đó là chỗ các sư nuôi các cháu mồ côi. Cô ân cần thăm hỏi, xúc động khi các sư trình bày bối cảnh nơi đây. Cô tham quan tất cả khu viên ngôi nhà tình thương thấy tội nghiệp quá, các cháu ăn mặc cũ rách, nhà cửa thiếu đồ sinh hoạt hàng ngày, ăn uống cực khổ. Đặng lòng không nổi, cô chia xẻ giúp đỡ. Từ đó đến nay năm nào cô cũng thường xuyên gửi tiền về lo cho các cháu, còn đích thân tới thăm nữa. Quý sư cũng rất cảm động và biết ơn quý vị và cô Thủy rất nhiều. Nhưng sư cũng thành thật xin lỗi cùng quý vị, tuy quý vị giúp đỡ như vậy mà chẳng có lời thăm hỏi và biết ơn cả. Sư thật lòng nói cùng các cô, mỗi lần các cô gửi tiền vì giúp các cháu và cô Thủy về thăm thì sư chỉ gửi lời cảm tạ qua cô Thủy thôi, chưa hề có lời thư nào tới quý vị cả. Mong quý vị nhân dịp này thứ lỗi cho quý sư và các cháu.

Quý vị ân nhân Vosa!

Bây giờ cũng bắt đầu vào năm học mới, các cháu đang hào hứng cấp sách tới trường. Hiện tại chùa là 146 em. Học đại học 19 em, ra trường 6 em, học cấp III 35 em, các em thuê nhà trọ năm nay tiền học phí của các em quá nhiều. Các em lớp 10 mỗi em 1 tháng là 250.000đồng, lớp 11 là 280.000đồng/1 em, lớp 12 là 300.000đồng/1 em, cộng cả tiền nhà trọ thì một tháng chi phí trên đó là 10 triệu. Cấp II có 26 em, mỗi em là 178.000đồng, chưa tính đại học. Vậy bắt đầu vào năm học mới, quý sư phải chuẩn bị cho mình một số vốn để trả nhà trường. Còn một số em đi học nghề thì một số em phải trả tiền học, một số em không, tùy lòng thương của mọi người. Còn lại là các em dưới 5 tuổi và tàn tật ở



nhà. Kể ra thì cũng vất vả mà vui. Mỗi sáng các em ăn mì gói rồi ra xếp hàng đi học nhìn thấy lòng phấn khởi. Nhất là khi tổng kết năm học, nhiều em nhận phần thưởng đem về lòng thấy phấn khởi nao nao. Mong sao các em có một tương lai sáng lạng. Các em ở đây rất ngoan, học hành tiến bộ. Nhất là những buổi các em ngồi ăn cơm chỉ có rau thấy tội nghiệp vô cùng. Từ khi về đây ở cùng các em, hôm nào sư đi khỏi nhà một hai ngày cảm thấy nhớ vô cùng. Đi đâu về các em tíu tíu chạy ra đưa xách này đưa xách kia thấy thương vô hạn. Tuy làm có cực khổ những rất vui. Mỗi lần quý vị đến cho quà, tập trung các cháu lại đọc bài kinh cảm ơn quý vị nhiều người cảm động rơi nước mắt. Nhìn những khuôn mặt ngây thơ, vô tư hồn nhiên nhìn quý vị muốn mong một điều gì đó? Các sư ở đây có thương yêu đùm bọc chỉ là một phần, còn phần lớn là nhờ quý vị giúp đỡ.

Sư cảm ơn quý vị đã giúp đỡ cho các em mồ côi và mong rằng quý vị sẽ luôn nhớ đến các em.

Sư cô Huệ Đức
Giám Đốc nhà tình thương chùa Diệu Pháp

Diệu Pháp là một ngôi chùa sư nữ nhỏ bé, nằm lọt thỏm trong một khu đất rộng mênh mông của Ấp Tân Cang, xã Phước Tân, huyện Long Thành. Từ chợ Long Thành đi thêm 30 km đất đỏ bụi mù trời trong mùa nắng, lầy lội trơn ướt trong mùa mưa là đến ngôi chùa nhỏ mái tôn, tường gỗ Diệu pháp.

Diệu Pháp nuôi trẻ mồ côi đã lâu, lúc đầu là do chùa phải cưu mang những trẻ bị mẹ bỏ rơi trước cổng chùa, hoặc trẻ xin ăn lê la ngoài chợ. Những ngày đó trẻ mồ côi phải sống chen chúc trong các căn chòi lá dột nát, đến năm 1995, có một phóng viên tình cờ lạc đến Diệu Pháp, thấy tình cảnh thày trò của Diệu Pháp quá khổ cực nên đã về viết bài và vận động các nhà hảo tâm quyên góp xây được các dãy nhà gạch cho các em ở hiện nay. Diệu Pháp hiện đang cưu mang 146 trẻ mồ côi từ mấy tháng đến 20 tuổi, độn g thời có 10 cụ già khôn g nơi nương tựa và 13 người tàn tật cũng được sư cô nuôi dưỡng.

Chỉ có 6 ni sư nhưng đã chăm sóc hơn 100 trẻ mồ côi. Các em đều được đi học, các em lớn thì được gửi đi trọ học ở Biên Hòa để học cấp 3 và Cao đẳng. Có 12 em đã tốt nghiệp Đại Học và đã có việc làm tốt. Các ni sư vừa phải chăm lo cho các em, vừa phải cùng các em trồng cây để lấy gỗ bán, hoặc làm rẫy trồng hoa màu để có thức ăn. Hiện thời có phật tử cúng dường một miếng đất ở Bù Dảng, giáp ranh với tỉnh Gia Lai. Sư cô đã chuyển 30 em lên trên đó và lo trồng cây xà cừ để 10 năm sau sẽ có thu nhập nuôi các em ở Long Thành.

Biết Diệm Pháp năm 2001, VOSA hàng năm đều giúp tiền và rất nhiều hiện vật để sư cô nuôi các em. Trẻ ở đây sống xa thành phố nên thiếu thốn đủ thứ nhưng bù lại thì rất ngoan, chăm học và hết lòng chăm sóc trẻ sơ sinh, người già, và người tàn tật.

VOSA đã giúp xây một bếp rộng rãi thoáng mát và một phòng y tế trang bị 6 giường nằm, một tủ thuốc sơ cứu, và 1 ghế chữa răng. Đồng thời VOSA cũng vận động các Hội Từ Thiện khác giúp cho Diệm Pháp xây một phòng đọc sách, 2 nhà vệ sinh mới. Thêm vào đó, VOSA cũng đã giới thiệu nhiều nhà hảo tâm hải ngoại đến giúp trực tiếp cho Diệm Pháp. Nhân đây, VOSA cũng xin cảm tạ Hội ACT OF LOVE và nhà hàng Happy Panda ở Oregon đã giúp đỡ liên tục cho Diệm Pháp trong mấy năm qua.



Diệu Pháp ngày 9 tháng 9 năm 2003

Nam mô A Di đà Phật!

Trước hết sư gửi lời cầu chúc Cô Thủy mọi sự tốt đẹp trong cuộc sống và công việc.

Cô Thủy ơi!

Nói tới Cô là sư nhớ ngay đến cái tên “Thu Thủy” gắn liền, nhớ cái ngày Cô đi dòng dòng kiếm tìm ngôi nhà Cô ở, khuôn mặt đầy đặn thân thương.

Đúng là “Hữu duyên thiên lý năng tào ngộ”, không thân thuộc, không hàng xóm... thế mà đương nhiên chúng ta lại tương phùng. Cô tuy đã xa quê hương nhưng vẫn luôn hướng về miền quê, nơi cha sinh mẹ đẻ, một vùng quê nghèo đói bị tàn phá sau chiến tranh. Cùng ý hướng tại quê nhà sư cũng không thể lo tu giải thoát cho chính mình mà cũng không thể làm ngơ nhìn những trẻ bất hạnh đang khao khát tìm tương lai và cuộc sống. Với bàn tay trắng cùng mái Chùa nhỏ bé đơn sơ ẩn náu trong miền rừng vắng vẻ, các sư đã vượt lên chịu cực chịu khổ, từ những ngày đầu dạy xóa mù chữ cho đến dạy các em mẫu giáo. Thấy cuộc sống dư dật một chút mạnh dạn nhận các em lang thang vào nuôi. Con số từ 5, 6 em tăng dần 15-30-50-100-150, hiện tại bây giờ là 146 em. Tuy đó là gánh nặng nhưng cũng là niềm vui lớn. Nhưng ai biết đâu, trong đó là niềm vui lớn nhất khi được các vị ân nhân đến thăm viếng quan tâm thương xót giúp đỡ..

Cô Thủy ơi!

Không phải là các sư và các cháu bên đây không nhớ và viết thư cho Cô. Cứ nói đến Cô Thủy VOSA là các cháu ai cũng biết và hỏi thăm Cô hoài. Nói thiệt mấy sư tu rồi rất ngại viết thư, thấy sao ấy, khó nói quá. Sợ Cô hiểu lầm nên chỉ đại diện mình Sư viết thôi. Cô Thủy ơi! Đợt này Cô gửi về cũng đã cố gắng mua một cái bộ phận máy làm răng. Họ thấy mình trình bày hoàn cảnh nhà quê xa xôi hẻo lánh các em hay sâu răng và có số tiền của cô giúp đỡ được như vậy, thế rồi họ phát tâm giúp thêm mình và mua trở về cho mình hết thật đúng là người bệnh gặp thầy thuốc, quý hoá biết bao. Còn cái nhà bếp thì mình cũng trình bày thiệt như vậy, bà chủ vật liệu xây dựng An Cư thấy tội cho thêm gạch, xi-măng làm xong phòng bếp nấu. Quý Cô và các cháu rất mừng, không còn phải nấu ngoài trời mưa nắng nữa, thiệt khổ sở vô cùng. Mỗi một lần Bác sĩ về nhổ răng lại nhớ tới Cô và VOSA, trận mưa đổ xuống là hình ảnh Cô cùng các vị ân nhân lại in sâu trong nỗi nhớ. Thật bùi ngùi cảm động biết bao.

Sư Cô Tâm Hiền

Thư của học sinh Lê thị Ngọc Phượng

Việt Nam, ngày 11 tháng 6 năm 2003
Kính gửi Hội VOSA

Đầu thư, cháu kính gửi lời chúc sức khoẻ đến tất cả thành viên trong Hội VOSA.

Cháu tên là Lê thị Ngọc Phượng, năm nay cháu đã học hết lớp 12. Cháu vừa thi tốt nghiệp xong và đang chờ kết quả. Cháu luôn hy vọng là sẽ đạt kết quả tốt để không phụ lòng cha mẹ, thầy cô, cùng sự giúp đỡ của VOSA.

Trong suốt thời gian được VOSA giúp đỡ, cháu đã không ngừng phấn đấu học tập. Tốt nghiệp cấp II với số điểm khá cao, cháu vui sướng bước vào ngôi trường cấp III. Trường lớp, thầy cô, bạn bè và những kiến thức mới khiến cháu không khỏi ngỡ ngàng, nhưng được sự giúp đỡ của VOSA như một nguồn động viên, cháu đã cố gắng rất nhiều trong học tập để đạt kết quả là học sinh khá. Và sau ba năm trung học cấp 3, cháu đã duy trì được kết quả là học sinh tiên tiến.

Kính thưa các cô chú trong Hội VOSA, có câu “thi ân bất cầu báo”, nhưng lại có câu “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”. Những người làm việc thiện thì chỉ nghĩ đến tinh thần và tấm lòng, nhưng những người chịu ơn thì không thể quên ơn. Cháu vô cùng biết ơn VOSA đã cấp học bổng cho cháu trong suốt thời gian qua. Những kết quả hôm nay cháu đạt được là nhờ có phần nào sự giúp sức của VOSA. Tấm lòng của VOSA như cánh chim không mỏi, nâng đỡ cháu trong những chặng đường cuối cùng của thời học sinh trung học. Sự tận tình giúp đỡ đó còn giúp gia đình cháu vượt qua những khó khăn trong cuộc sống. Mai này nếu có thành đạt, cháu sẽ luôn nhớ đến VOSA như một dấu cảm thán trong lòng. Hôm nay, cháu xin được tỏ lòng biết ơn sâu sắc của mình đến VOSA qua bức thư này. Cảm ơn VOSA đã góp phần cùng gia đình giúp cháu xây dựng một nền tảng vững chắc để tự tin mở rộng cửa vào tương lai.

Cuối cùng, cháu kính chúc các thành viên trong Hội VOSA đạt nhiều thành công trong công việc. Chúc Hội VOSA ngày càng tiến triển hơn và mở rộng phạm vi hoạt động hơn. Một lần nữa, cháu chân thành cảm ơn.



Thư của học sinh Vương Minh Thăng

Vừa nhận được số tiền 100USD mà Ông Bà đã gửi cho con, con sung sướng làm sao! Vui sướng vì năm học 2003-2004 này con lại được Ông Bà cấp học bổng cho con. Vui sướng vì tấm lòng nhân hậu, đầy lòng yêu trẻ của Ông Bà. Cảm ơn sao “tấm lòng vàng” của những người suốt đời chăm lo cho cuộc sống và kiến thức của trẻ thơ Việt. Bên cạnh là tờ giấy trắng, con nắn nót từng chữ một, cảm ơn trước hết là sự quan tâm sâu sắc của Hội và Ông Bà đến việc học tập của con trong mấy năm qua!

Cháu Thăng ở Nhà Bè đã được ông bà Thảo bảo trợ học bổng từ năm 2002.



Đầu thư, con kính chúc các Cô Chú trong Hội và Ông Bà luôn gặp nhiều may mắn, dồi dào sức khỏe để gặp nhiều thành công tốt đẹp trong công việc cao cả của mình. Vì bởi lẽ có con người nào mà không thương trẻ! Có Ông Bà Vũ Văn Thảo nào thương trẻ đến như vậy! Được nhìn thấy trẻ cấp sách đến

trường thì đó là niềm vui lớn nhất của Hội. Lo mãi mê nói mà con đã xem quên mất những cảm tưởng của con về số tiền ấy. Thật sự, con rất cảm ơn Ông Bà và Hội đã tài trợ cho con số tiền 100USD. Như vậy, năm học này, số tiền lệ phí học sẽ đỡ hơn biết bao cho ba mẹ của con! Vui thì vui nhưng buồn thì cũng vẫn buồn. Nói buồn là vì những đứa trẻ đồng trang lứa như con không phải các bạn đều được đến trường cả. Một số bạn vì hoàn cảnh bất buộc phải nghỉ học nửa chừng để lao vào cuộc sống vất vả ngoài xã hội. Cảm thông cho số phận bất hạnh của các bạn. Con mong sao một ngày nào đó tất cả những trẻ em đều được đến trường như con đây. Đó là một trong những ước vọng của con đấy!

Cuối thư con xin thành thật cảm ơn Hội nói chung và Ông Bà Vũ Văn Thảo nói riêng đã giúp đỡ con trong việc học tập của mình. Cảm ơn sao “những tấm lòng vàng”, con hứa sẽ cố gắng học tập thật tốt để gặt hái về những thành công tốt đẹp làm vui lòng ông bà cha mẹ con và Ông Bà Vũ Văn Thảo cùng Hội VOSA. Con nói như vậy có đúng không?

Hội VOSA và Ông Bà kính mến! Thư đã dài, viết đã dần dần cạn mực nên con xin dừng bút tại đây. Con sẽ khắc ghi mãi sự giúp đỡ của Hội và của Ông Bà. Con xin chúc Ông Bà và Hội vạn điều như ý, sức khỏe tràn đầy. Còn năm học này con hứa sẽ học thật tốt để đáp lại sự giúp đỡ của Hội và của Ông Bà. Về phần gia đình ba mẹ con

cũng rất cảm ơn sự can thiệp của Hội và của Ông Bà. Ba mẹ con vẫn thường dạy bảo con :” An quả nhớ kẻ trồng cây” . Chúng con “ăn quả” như ngày hôm nay phải luôn khắc ghi công ơn của “người trồng cây” trước kia. Con hứa sẽ khắc ghi câu nói này của cha mẹ con . Vì con biết rằng “người trồng cây” không xa lạ gì đối với con đâu mà “người trồng cây” ấy là Hội VOSA, là Ông Bà Vũ Văn Thảo đấy!

Cuối cùng gia đình con thành thật cảm ơn Hội rất nhiều. Sau đây, con xin dừng bút.



**HÌNH ẢNH CÁC
CHÁU
HỌC SINH TẠI
XUÂN
LỘC ĐƯỢC HỌC
BỔNG
VOSA TỪ NĂM**



Thư của cháu Đặng thị Thảo Nguyễn, một học sinh giỏi đã được VOSA cấp học bổng từ năm lớp 6.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 8 năm 2003

Kính thăm Quý Ông Bà, Cô Chú Bác Ân nhân Hội VOSA

Con tên là : Đặng thị Thảo Nguyễn
Ngụ tại : 414/74A Nơ Trang Long,
Phường 13, Q. Bình Thạnh, TP. HCM.



Hôm nay con rất vui sướng khi được tiếp nhận học bổng cho năm học 2003-2004 của Quý Hội. Con xin gửi đến quý Ân nhân lòng biết ơn chân thành của con và gia đình con. Kính chúc Quý Ân nhân cùng gia đình được dồi dào sức khỏe và thành đạt trong cuộc sống.

Con cũng xin được báo với Quý Ân nhân kết quả học tập của con trong năm học 2002-2003 vừa qua. Trong kỳ thi tốt nghiệp Trung học Cơ sở, con đã đạt Thủ khoa cấp Thành phố. Con cũng đã dự thi và trúng tuyển vào cả hai Trường Chuyên Lê Hồng Phong và Trần Đại Nghĩa của Thành phố. Con đã chọn theo học tại trường Trung học Phổ thông Chuyên Trần Đại Nghĩa ở Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh để có thể tự đi xe đạp đến trường. Năm học tới, con học lớp 10^{A3} là lớp chuyên Ban D.

Kính thưa Quý Ân nhân,

Vì là Trường Chuyên nên đòi hỏi trình độ cao hơn các Trường Trung học Phổ thông bình thường, chương trình học cũng nặng hơn các trường khác. Nhờ học bổng mà Quý Hội giúp đỡ, gia đình con bớt đi nhiều khó khăn, con cũng có được đầy đủ thời gian và điều kiện để an tâm, chú ý vào việc học tập. Con vô cùng sung sướng và biết ơn Quý Hội đã dành nhiều tình cảm thương yêu và sự giúp đỡ cho con. Con xin hứa sẽ luôn luôn cố gắng và quyết tâm học tập tốt để xứng đáng với sự giúp đỡ quý báu của Quý Hội đã dành cho con.

Trước khi ngừng bút, con xin kính gửi đến Hội VOSA và Quý Ông Bà, Cô Chú, Bác, Ân nhân lòng trân trọng biết ơn của ba mẹ con. Kính chúc Quý Ân nhân và gia đình vạn sự tốt lành.

Một số hình ảnh về các học sinh được học bỏ
VOSA trong những năm qua

Cháu Nguyễn Minh Cự đang dạy các em nhỏ trong một lớp học tình thương, 2003



Cháu Võ Đại Dương và xe bánh mì của gia đình, 2001



Cháu Nguyễn Tấn Tài và gia đình, 2000.



Cháu Tô An ở Xuân Lộc, 2003



Cháu Đỗ Văn Dũng ở Lâm Đồng, 2004.



2 cháu Bích Thuận và Thái Bình ở Xuân Lộc, 2003



Cháu Duy An ở Xuân Lộc, 2003



Cháu Thu Hiền ở Long Thành, 2004



Phát đồ dùng để học cho học sinh nghèo ở Xuân Lộc, 2003



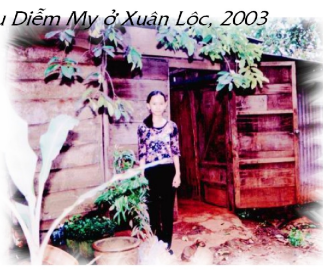
Cháu Hồng Nga ở Xuân Lộc, 2003.



Cháu Thanh Cảnh ở Xuân lộc, 2003



Cháu Diễm My ở Xuân Lộc, 2003



Cháu Xuân Thắng ở Xuân Lộc, 2003.



THƯ CỦA CHÁU TRẦN THỊ LỢI, TRẺ MỒ CÔI TẠI NHÀ TÌNH THƯƠNG CHÙA DIỆU PHÁP

Diệu Pháp, ngày 10/09/2003

Nam mô a di đà Phật!

Quý ân nhân trong hội Vosa và cô Thủy kính nhớ của con!

Trong nhà tình thương yêu quý của chúng con, bù ngùi cảm động nhớ về những người cha người mẹ thứ hai của con. Con cầm cây bút biết mấy dòng chữ tri ân cùng các cha mẹ. Cũng nhân dịp ngày kỉ niệm hội Vosa vừa tròn 10 tuổi, con cầu chúc hội có ngày kỷ niệm đầy vui vẻ và toàn thể cha mẹ có sức khỏe tốt.

Tất cả cha mẹ của con ơi!

Tuy chưa gặp mặt, nhưng cô Thủy có về giới thiệu về cha mẹ, con biết ngay cha mẹ hẳn có lòng thương yêu con người lắm phải không? Cha mẹ sống hạnh phúc an vui với các anh chị bên đó lắm nhỉ! Con ở bên đây có các cô yêu thương chăm sóc con như cha mẹ vậy. Ai mà chẳng muốn có cha mẹ, gần cha mẹ để chia ngọt xẻ bùi đồng cam cộng khổ. Con cũng thích viết thư với các anh chị bên đó. Từ khi cô Thủy tới đây giúp đỡ nhà tình thương chúng con, con rất vui sướng, cô gửi tiền của các cha mẹ đến làm cái này xây cái khác để chúng con có chỗ ăn ở ổn định hơn. Đợt vừa rồi cô Thu mang tiền về đưa sư phụ con xây bếp và mua cái máy soi trám răng, con cùng các anh em rất mừng cứ tới ngắm nghía mãi.

A quên! Mãi tâm sự cùng các cha mẹ mà không giới thiệu cho biết tên con là gì, ra sao. Con tên là Nguyễn Thị Lợi, năm nay con học lớp 7, thường bạn con hay gọi con là Lợi “mập”. Không biết sao, ở chùa cực khổ mà con mập vậy. Con mồ côi cha từ nhỏ, má con đến công quả ở chùa, chị con tu, còn con gửi vào “nhà tình thương Diệu Pháp”. Con năm nay được 13 tuổi rồi. Con ở nhà cùng với cô Hiền và các em từ 5 tuổi trở lên, con là lớn nhất. Cô Hiền gần gũi chúng con hơn ai hết, nhà con có tới 21 người cả cô Hiền là 22, cô cháu sống vui vẻ, chúng con coi cô như mẹ của



Sư cô và các trẻ mồ côi chùa Diệu Pháp

chúng con, dạy dỗ bảo ban hằng ngày. Chùa con gồm bốn quý cô, trên sư bà và sư phụ, dưới cô Hiền và cô Anh. Quý cô trông nom nhà tình thương của con. Tổng số hiện nay của nhà tình thương là 146 anh chị em, chia thành 3 nhà, nhà anh trai lớn, chị gái lớn, trai nhỏ gái nhỏ, nhà dưỡng nhỏ, nhà trẻ. Ngày ăn 3 bữa, sáng ăn mì, trưa ăn cơm và tối ăn cơm. Thức ăn hàng ngày 2 món kho và canh hoặc rau và canh. Chúng con ăn chay, ai cho gì ăn nấy. Tuần đi chợ 3 lần, chúng con ngoài giờ học ra phụ thêm làm rẫy, quét dọn nhà cửa... Chiều tối xem phim từ 5-7giờ. Có thầy cô giáo đến dạy thêm buổi tối. Cuộc sống đạm bạc nhưng rất vui. Thỉnh thoảng có quý vị ân nhân đến cho gạo, mì, bánh kẹo, khi nghe tiếng keng đánh là chúng con từng nhà ra xếp hàng tụng kinh cảm niệm công đức của quý vị. Chúng con rất mừng khi quý vị đến thăm cho chúng con đủ thứ, ở nhà chắc cũng không được như vậy. Cầm bánh kẹo ăn mà bùi ngùi xúc động.

Quý vị cha mẹ Vosa!

Chúng con cũng biết thân phận mình, ai cho gì biết đó. Nhưng con người ai cũng có một ước mong. Con ước mong sao mình có một cái máy tính fx500 để thuận lợi trong lúc làm bài tập. Con không biết ước mong của mình có thành sự thực không? Quý vị cha mẹ thứ hai của con chắc cũng cảm thông cho con. Con biết cha mẹ con lo lắng nuôi dạy các anh các chị của con. Bây giờ kiếm ra tiền đâu có dễ.

Con có mấy lời tâm sự gửi tới cha mẹ Vosa, mong ngày nào đó con sẽ được thực sự cùng Vosa chia ngọt xẻ bùi. Chúc cha mẹ Vosa đón mừng kỷ niệm ngày thành lập vừa tròn 10 năm vui vẻ.



Sau khi nhận được thư của em Lợi, đầu năm 2004, VOSA đã tặng em và 6 em khác ở Diệu Pháp 7 máy tính Casio fx500 như mong ước của các em.



Đầu năm 2004, VOSA đã tặng trẻ mồ côi ở Diệu Pháp 2 máy computer mới nguyên. Năm 2001, VOSA cũng đã tặng Diệu Pháp 1 máy computer.



Năm 2001, thương cho các em phải lội bộ mấy cây số mỗi ngày để đi học, VOSA đã tặng Diêu Pháp 5 xe đạp.



Diêu Pháp trước đây không có cả một tủ thuốc sơ cứu. Năm 2003, VOSA đã giúp xây phòng ty tế này, trang bị 6 giường nằm, 1 tủ thuốc, và 1 ghế chữa răng.

Chùa Lá (chùa Huyền Trang) là một ngôi chùa rất nghèo nằm trong vùng cù lao bốn bề là sông rạch vùng ngoại ô huyện Nhà Bè.

Chùa được dựng lên bằng gỗ tạp và lợp lá, vì vậy có tên là chùa Lá. Nơi đây cũng là nơi sinh sống của 25 cháu mồ côi và 6 người già không nơi nương tựa.

Học bổng chùa Lá :25 cháu, 25 mảnh đời bất hạnh, cuộc đời mỗi cháu là một cuốn truyện bi thảm về thiên tai, nghèo khó, và trái ngang trong cuộc sống. Một lần đi cứu trợ bão lụt miền Trung, thầy trụ trì chùa Lá đã không đành lòng nhìn những đứa trẻ còm cõi, đôi mắt sâu hoắm vì thiếu ăn, vì tuyệt vọng, cha mẹ chúng không còn gì nữa vì giòng nước đã cuốn đi tất cả cái tài sản nhỏ bé đã gây dựng bằng bao mồ hôi nước mắt trên vùng đất khô cằn sỏi đá. Rồi những lần khác, trong lúc đi thuyết giảng, thầy lại gặp những gương mặt trẻ thơ lê la xin ăn nơi xó chợ, cha mẹ chúng bỏ nhau, và bỏ cả mấy đứa con nheo nhóc bơ vơ không nơi nương tựa. Lại có những đứa trẻ sinh ra không biết cha mẹ là ai, sống lang thang vất vưởng kiếp bụi đời, hoặc có những trẻ có cha có mẹ nhưng cha lại gây án mạng, phải đi tù, mẹ một mình không nuôi nổi đàn con, đã thất chí quyết sinh tự tử, hoặc đi lấy chồng khác, bỏ mặc đứa con vất vưởng đói khổ giữa cuộc đời. Những người hàng xóm tốt bụng đã dắt chúng đến xin thầy cho nương tựa mái chùa.



25 cháu, được để đầu như chú tiểu và mặc áo nhà chùa, ngoại trừ một cháu bị chậm phát triển không đi học được, còn 24 cháu đều được đi học một buổi, tối đến được học kinh kệ và được kèm thêm những môn còn kém. Vì những hoàn cảnh éo le trong cuộc đời, các cháu phần lớn bị gián đoạn vài năm học, vì vậy phải học trễ hơn các bạn đồng trang lứa, có cháu 13 tuổi mới học hết lớp 2 !

Ở trong chùa, nơi đây xa cách với nhà dân, lại mặc đồ chú tiểu, trên đầu chỉ có vài mảnh tóc phát phờ, ăn chay, niệm Phật. Các đứa trẻ này được tất cả những yếu tố thuận lợi trên giúp cho cách ly khỏi thế giới tội ác, xì ke ma túy ở bên ngoài đang rình rập chúng như những miếng mồi ngon vì dĩ vãng gia đình chúng.

Dù học trễ hơn những trẻ khác, dù chỗ ăn chỗ ở còn rất thiếu thốn nghèo nàn, nhưng những đứa trẻ này rất hiếu học vì chúng ý thức được chỉ có học vấn mới giúp chúng thoát ra khỏi vòng nghiệt ngã của số phận mồ côi. Không được đi học thêm bên ngoài như



VOSA và trẻ mồ côi chùa Lá năm 2000, đây là chỗ ngủ của các cháu

những đứa trẻ gia đình khá giả, nhưng năm nào chúng cũng mang những phần thưởng học sinh giỏi, học sinh khá về khoe với thầy như là nguồn an ủi vô biên đối với công lao khó nhọc mà thầy trụ trì đã đôn đốc chạy tiền lo học phí, sách vở cho đám trẻ này.

Điều bất này dù là mồ hôi (côi), sống trong nản đạm bạc, được hưởng chế miễn giảm học nhà nghèo, có lẽ buộc về chế độ mỗi năm, tiền



nhẫn là đám trẻ (hoặc coi như mồ ngôi chùa nghèo nhưng không độ ưu đãi nào về phí cho con em vì những ràng hộ khẩu. Vì vậy,

Hình năm 2001: thầy trò Chùa Lá xắn quần lội bì bõm trong nhà bếp mỗi khi mùa mưa đến. Nước mưa thì hứng trong các lu nhỏ này để uống. Mùa nắng thì phải mua nước để dùng vì nước ở vùng này là nước ngập mặn.

học cho các cháu là bài toán không giải được đối với thầy trụ trì chùa Lá. Học phí của các cháu cấp 1 (lớp 1-lớp 5) không nhiều, nhưng càng học lên trên, học phí càng nặng, nhất là cấp 3 (lớp 10-lớp 12). Học phí hàng năm, trung bình khoảng 50 dollars mỗi năm/một cháu. Năm 2003, VOSA đã giúp cho chùa Lá \$300 tiền học bổng và kể từ năm 2004, mỗi tháng VOSA giúp cho ½ chi phí trả lương cho thầy kèm Anh Văn cho các cháu là \$20/tháng.

BỂ CHỨA NƯỚC MƯA

Năm 2003, do yêu cầu tha thiết của chùa Lá xin giúp xây một bể nước có hệ thống lọc để trữ nước mưa uống cho suốt mùa nắng. VOSA đã phối hợp với Hội Từ Thiện Tỉnh Thương (AC) để giúp chùa Lá xây một bể chứa nước mưa. Bể chứa này đã hoàn thành cuối năm 2003 với một dung tích chứa được 60,000 lít nước, đủ dùng cho suốt một mùa nắng. Trên mặt bể, tận dụng xây được chỗ tiếp khách hoặc để ngồi chơi mát trong những ngày hè nóng nực.



Bể nước chùa Lá do VOSA và AC giúp, hoàn thành cuối năm 2003

Phòng ngủ trẻ mồ côi chùa Lá:



Học giường để đựng đồ dùng cá nhân của mỗi cháu



Năm 2000, khi VOSA đến với chùa Lá lần đầu ngủ trên những cái “sạp” đóng bằng gỗ tạp trong căn chòi lá ẩm thấp chật chội. Đến năm 2002, số trẻ lên đến 25 và phải nhường giường cho các cụ già không nơi nương tựa, lũ trẻ phải ngủ trên những tấm chiếu trải dưới đất trong phòng thiền. Đúng là “ăn chay nằm đất” !!!! Năm 2003, VOSA đã giúp đóng 25 cái giường có học để đồ cá nhân cho các cháu.

Các giường này được kê trong một căn phòng tạm cũng mái tranh vách nứa chờ đợi xây xong phòng ngủ cho các cháu.

Riêng về ngôi chùa, vì quá đổ nát, tường xiêu mái dột, nền nhà bằng đất ẩm thấp, muỗi bay vo ve khắp nơi nên các phật tử ở trong nước và hải ngoại đã góp tiền lại để xây được ngôi chùa, tuy vẫn mái lá nhưng cao ráo, rộng rãi, thoáng mát, và sạch sẽ gấp bội lần ngôi chùa cũ.

Phòng ngủ và giường trẻ mồ côi chùa Lá năm 2003.

Cuối năm 2003, khi VOSA đến thăm chùa Lá, thấy các cháu được sinh hoạt trong một ngôi chùa rộng rãi thoáng mát, chúng tôi rất vui và đời sống các cháu dường như cũng khởi sắc hơn với ngôi chùa mới.



Trẻ mồ côi chùa Lá đang hát ngoài hành lang của chính điện đầu năm 2004

Công trình xây phòng ngủ của trẻ mồ côi kéo dài từ năm 2003 đến năm 2005 mới xong vì thiếu kinh phí, đợt đầu, khi VOSA gửi tiền về thì chỉ đủ phần móng vì giá vật liệu đột nhiên



Chùa Lá mới xây lại năm cuối năm 2003

tăng vọt.



Phần móng phòng ngủ trẻ mồ côi chùa Lá cuối năm 2003.

Giữa năm 2005, công trình này đã được hoàn thành, rộng rãi, sạch sẽ, đẹp đẽ, có thể nuôi thêm được mấy chục trẻ mồ côi nữa.



Hình trên: bên ngoài phòng ngủ trẻ mồ côi chùa Lá năm 2005

Các thầy chùa Lá, trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa và phái đoàn VOSA tại chánh điện chùa Lá năm 2004.

Hình dưới: bên trong phòng ngủ trẻ mồ côi chùa Lá mới hoàn thành năm 2005. Phòng này ban ngày là phòng tu học, ban đêm là chỗ các cháu ngủ.

